|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /QĐ-UBND**DỰ THẢO** | *Lâm Đồng, ngày tháng năm 2022*  |

QUYẾT ĐỊNH**Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ giáo dục ngành Cao đẳng mầm non trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG** |

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số*[*14/2019/TT-BGDĐT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-14-2019-tt-bgddt-phuong-phap-xay-dung-gia-dich-vu-giao-duc-dao-tao-424613.aspx)*ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2020/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo* *quy định chế độ làm việc của giảng viên trường cao đẳng sư phạm;*

*Căn cứ văn bản hợp nhất số*[*03/VBHN-BGDĐT*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/van-ban-hop-nhat-03-vbhn-bgddt-2017-che-do-lam-viec-doi-voi-giao-vien-pho-thong-355032.aspx)*ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng các ngành đào tạo giáo viên; trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số …../TTr-SGDĐT ngày …./……/202….,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ giáo dục ngành Cao đẳng mầm non trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong chương trình giáo dục ngành Cao đẳng mầm non trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng là lượng tiêu hao các yếu tố về lao động, thiết bị, vật tư để hoàn thành việc giáo dục đào tạo cho 01 sinh viên đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

**I. Nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện chương trình giáo dục ngành Cao đẳng Mầm non trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng bao gồm:**

1. Định mức lao động

- Định mức lao động là mức tiêu hao về sức lao động cần thiết của người lao động theo chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành việc thực hiện chương trình giáo dục cho 01 sinh viên đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Định mức lao động bao gồm định mức lao động trực tiếp và định mức lao động gián tiếp. Định mức lao động trực tiếp là số lao động trực tiếp giáo dục 01 sinh viên; định mức lao động gián tiếp là số lao động trong các hoạt động quản lý, phục vụ để giáo dục 01 sinh viên.

- Định mức lao động = Định mức lao động trực tiếp + Định mức lao động gián tiếp.

Trong đó:

+ Định mức lao động trực tiếp = (Định mức giáo viên/lớp) /(Định mức sinh viên/lớp).

+ Định mức lao động gián tiếp = (Định mức CBQL + Định mức NV)/(tổng số sinh viên toàn ngành).

2. Định mức thiết bị

- Định mức thiết bị là mức tiêu hao giá trị đối với từng loại máy móc, thiết bị cần thiết để hoàn thành việc đào tạo cho 01 người học đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Định mức khấu hao một loại thiết bị/1 năm = (Định mức thiết bị/1sinh viên)/(thời gian sử dụng trung bình của thiết bị).

Trong đó: Định mức thiết bị/1 sinh viên = Số thiết bị/tổng số sinh viên sử dụng.

- Định mức thiết bị chưa bao gồm mức tiêu hao giá trị các thiết bị cho công tác quản lý, phục vụ của lao động gián tiếp.

3. Định mức vật tư

- Định mức vật tư là mức tiêu hao từng loại nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu cần thiết để hoàn thành việc đào tạo cho 01 người học đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Định mức tiêu hao một loại vật tư/1 năm = (Định mức/1 sinh viên)/(thời gian sử dụng trung bình của vật tư).

Trong đó: Định mức/1 sinh viên = Tổng số vật tư/tổng số sinh viên.

*(Chi tiết tại các Phụ lục I, II, III kèm theo)*

**II. Hướng dẫn sử dụng định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện chương trình giáo dục ngành Cao đẳng Mầm non**

1. Định mức kinh tế - kỹ thuật này được sử dụng để:

- Xác định chi phí dịch vụ thực hiện chương trình giáo dục tại trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch, quản lý kinh tế, tài chính và quản lý chất lượng trong hoạt động thực hiện chương trình giáo dục tại trường Cao đẳng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Định mức kinh tế - kỹ thuật thực hiện chương trình giáo dục ngành Cao đẳng mầm non trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng được tính toán trong điều kiện lớp học có 55 sinh viên, thời gian giáo dục là 3 năm, mỗi năm 10 tháng. Định mức thiết bị và định mức vật tư được tính toán trong điều kiện có quy mô 05 lớp trở xuống đối với miền núi.

3. Trường Cao đẳng có tổ chức thực hiện chương trình giáo dục ngành Cao đẳng mầm non trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ở các trường khác với các điều kiện quy định tại khoản 2 mục II, các cơ quan, đơn vị căn cứ vào định mức kinh tế - kỹ thuật này và điều kiện cụ thể để tính lại và đề xuất định mức kinh tế - kỹ thuật phù hợp.

**Điều 2**. Định mức kinh tế - kỹ thuật quy định tại Điều 1 Quyết định này là căn cứ để các cơ quan có thẩm quyền xây dựng, phê duyệt đơn giá, giá dịch vụ giáo dục đào tạo, dự toán kinh phí cung cấp dịch vụ giáo dục đào tạo sử dụng ngân sách Nhà nước và quản lý kinh tế trong hoạt động giáo dục đào tạo theo quy định của pháp luật.

Cơ sở giáo dục công lập căn cứ định mức kinh tế - kỹ thuật, xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo để thực hiện các dịch vụ giáo dục đào tạo do cơ sở giáo dục cung cấp.

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

**Điều 3**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Nội vụ, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|   ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Bộ Giáo dục và Đào tạo;- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;- Trung tâm tin học và Công báo tỉnh;- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Lâm Đồng;- Lưu: VT-VX. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCHPHÓ CHỦ TỊCH** |